

Số: 02/2020/QĐST- DS

Cửa Lò, ngày 09 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 17/2019/TLST – DS ngày 16 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: ông Nguyễn Hải H, sinh năm 1964

Nơi cư trú: Khối 3, phường T, thị xã C, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: Bà Chu Thị T, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Khối 1, phường T, thị xã C, tỉnh Nghệ An

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản nợ: Bà Chu Thị T thỏa thuận trả cho ông Nguyễn Hải H số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*) nợ gốc.

- Về án phí: Ông Nguyễn Hải H phải chịu 1.250.000đ (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) ông H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị

xã C theo biên lai số 0000216 ngày 16/12/2019. Trả lại cho ông Nguyễn Hải H số tiền 3.750.000đ (*Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp.

Bà Chu Thị T phải chịu 1.250.000đ (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Thị xã Cửa Lò;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Thị xã Cửa Lò;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thế Lan